

Số: 04a/TB-PTDTBT THS2NS

Na Sang, ngày 12 tháng 9 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc nộp hồ sơ chính sách hỗ trợ chi phí học tập năm học 2025-2026

Kính gửi:

- Cán bộ giáo viên, nhân viên PTDTBT Tiểu học số 2 Na Sang;
- Cha mẹ học sinh Trường PTDTBT Tiểu học số 2 Na Sang.

Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ văn bản số 374/UBND-VHXX ngày 12 tháng 9 năm 2025 của UBND xã Na Sang về việc hướng dẫn thực hiện chế độ miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập năm học 2025-2026;

Trường PTDTBT Tiểu học số 2 Na Sang thông báo về chính sách hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG (Điều 17 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP)

1. Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông **mồ côi cả cha lẫn mẹ**.

2. Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông là **người khuyết tật**.

3. Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông **có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc diện hộ nghèo** theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

4. Trẻ em học mầm non, học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ (trong trường hợp ở với người giám hộ) có nơi thường trú và đang học tại cơ sở giáo dục ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, **xã khu vực III** vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền hoặc học tại cơ sở giáo dục ở địa bàn khác theo quy định của địa phương trong trường hợp trên địa bàn thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng đồng bào dân

tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo không có cơ sở giáo dục.

II. Hồ sơ đề nghị hưởng chế độ chính sách (Khoản 5, Điều 18 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP)

1. Đối với học sinh thuộc xã khu vực 3 gồm:

Đơn đề nghị hưởng hỗ trợ chi phí học tập theo mẫu tại phụ lục II(N.Đ238/2025 của Chính phủ).

2. Đối với học sinh thuộc các đối tượng còn lại theo Điều 17/N.Đ 238 hồ sơ gồm một trong các loại sau:

- Giấy xác nhận mồ côi cả cha lẫn mẹ do Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh áp dụng đối với đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định này;

- Giấy xác nhận khuyết tật hoặc Quyết định về việc trợ cấp xã hội do Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh cấp áp dụng đối với đối tượng được quy định tại khoản 2 Điều 17 Nghị định này;

- Giấy xác nhận hộ nghèo do Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh cấp cho đối tượng được quy định tại khoản 3 Điều 17 Nghị định này.

(Hồ sơ nộp: Bản sao chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao từ sổ gốc giấy tờ trên)

IV. THỜI GIAN VÀ CÁCH THỨC NỘP HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT DUYỆT:

- Thời gian xét duyệt: ½ ngày 22 tháng 9 năm 2025

- Nộp hồ sơ cho Giáo viên chủ nhiệm vào cuối buổi học từ ngày 16/9/2025 đến hết ngày 19/9/2025.

V. HÌNH THỨC CHI TRẢ CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH CHO HỌC SINH

Chi trả chế độ chính sách đối với học sinh bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt; bằng hình thức chuyển khoản.

Trên đây là thông báo thông báo về chính sách hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 cho học sinh năm học 2025-2026 của Trường PTDTBT Tiểu học số 2 Na Sang./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- UBND xã (b/c);
- Phòng VH-XH (b/c);
- GV, NV (t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Mai Anh

